

Bản án số: 132/2023/HS-ST

Ngày: 19-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đới Xuân Huy

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lý Ngọc Sáng

- Ông Vàng Hu Chờ

- Thư ký phiên tòa: bà Lâm Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: bà Lò Thị Kéo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 132/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2023/QĐXXST- HS ngày 26/6/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đào Minh T; Tên gọi khác: không; Sinh năm 2004.

Nơi cư trú: Khu phố 3, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Văn C (Đã chết) và bà Vàng Thị P - sinh năm 1985; Bị cáo chưa có vợ, con; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 02/10/2018, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng.

Ngày 18/11/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Do khi bị kết án, Đào Minh T là người

dưới 18 tuổi, phạm tội ít nghiêm trọng nên theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 107 Bộ luật Hình sự, bị cáo được coi là không có án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/5/2023 cho đến nay (Có mặt).

- *Bị hại:*

+ Ông Lý Văn T2 - sinh năm 1971

Nơi cư trú: khu phố 3, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu. (Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

+ Anh Tống Văn K - sinh năm 1997

Nơi cư trú: bản N, xã M, huyện M, tỉnh Lai Châu. (Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Nguyễn Văn K2 - sinh năm 1996

Nơi thường trú: Tổ 3, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

Nơi tạm trú: bản K, xã K, huyện P, tỉnh Lai Châu. (Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

+ Anh Đào Quốc T - sinh năm 1994

Nơi tạm trú và chỗ ở hiện nay: bản K, xã K, huyện P, tỉnh Lai Châu. (Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

+ Chị Bùi Thị Khánh V - sinh năm 2002

Nơi cư trú: khu phố 8, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu. (Vắng mặt không lý do)

+ Ông Nguyễn Văn T3 - sinh năm 1989

Nơi cư trú: thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

Nơi tạm trú: khu phố 10, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu. (Vắng mặt không lý do)

+ Anh Nguyễn Thọ C - sinh năm 1997

Nơi cư trú: bản N, xã C, huyện M, tỉnh Lai Châu. (Vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 26/4/2023, Đào Minh T, sinh năm 2004 mượn được 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Jupiter V biển kiểm soát 27F4-

3445 của ông Lý Văn T2, sinh năm 1971, trú tại khu phố 3, thị trấn M, huyện M để đi chợ. Sau khi mượn được xe mô tô, T không đem trả lại cho ông T2 mà nảy sinh ý định bán chiếc xe mô tô này để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, T đem bán chiếc xe này cho anh Nguyễn Văn T3, sinh năm 1989, trú tại khu phố 10, thị trấn Mường Tè với giá 800.000 đồng (sau đó, anh T3 đã bán lại chiếc xe này cho anh Nguyễn Thọ C, sinh năm 1997, trú tại xã Can Hồ, huyện Mường Tè với giá 800.000 đồng). Sau khi bán xe mô tô của ông Lý Văn T2, do sợ bị phát hiện nên tối ngày 27/4/2023, T về nhà lấy quần áo rồi bỏ nhà đi lang thang ở các quán điện tử để trốn tránh và đã tiêu xài cá nhân hết số tiền 800.000 đồng.

Ngày 03/5/2023, trong quá trình T nghỉ chung phòng với Tống Văn K, sinh năm 1997, trú tại bản N, xã M, huyện M tại phòng số 202 của Nhà nghỉ Bình An, thuộc khu phố 10, thị trấn M, huyện M, T đã nảy sinh ý định trộm cắp tiền và xe mô tô của anh K. Đến khoảng hơn 04 giờ ngày 05/5/2023, lợi dụng trong lúc anh K đang ngủ say nên T đã lén lút trộm cắp 01 chiếc ví da, màu đen (bên trong có 01 giấy phép lái xe mô tô, 01 bảo hiểm xe mô tô, 01 giấy đăng ký xe mô tô cùng số tiền 700.000 đồng) và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER, biển kiểm soát 25M1-109.98 của anh K để tại Nhà nghỉ Bình An. Sau đó, T điều khiển chiếc xe mô tô này đến huyện P, tỉnh Lai Châu nhằm mục đích bán chiếc xe mô tô này để lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Khi đến xã Bản Lang, huyện P, T đã tiêu xài cá nhân hết số tiền 700.000 đồng nêu trên rồi đem vứt bỏ chiếc ví của K (T chỉ giữ lại giấy đăng ký xe mô tô). Đến khoảng 17 giờ cùng ngày 05/5/2023, T đem bán chiếc xe mô tô đã trộm cắp của anh K cho anh Nguyễn Văn K2, sinh năm 1996, trú tại: bản K, xã K, huyện P, tỉnh Lai Châu với giá 20.000.000 đồng. Đồng thời, T mua lại của anh K2 01 chiếc xe mô tô khác, nhãn hiệu HONDA, loại WAVE Alpha, biển kiểm soát 25M1- 086.57 (kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Sùng Và Hua) với giá 13.500.000 đồng. Sau đó, T cầm theo số tiền 6.500.000 đồng có được từ việc bán xe và điều khiển xe mô tô đến xã B, huyện P, tỉnh Lai Châu để chơi, rồi tiêu xài cá nhân hết số tiền này

Đến ngày 08/5/2023, T đem bán chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25M1-086.57 nêu trên cho anh Đào Quốc T, sinh năm 1994, trú tại: bản K, xã K, huyện P với giá 8.000.000 đồng rồi tiêu xài cá nhân hết số tiền này.

Ngày 18/5/2023, Cơ quan CSĐT - Công huyện Mường Tè đã ra Quyết định truy tìm đối với Đào Minh T để điều tra làm rõ các hành vi nêu trên. Trong quá trình lẩn trốn, T biết mình đang bị cơ quan điều tra truy tìm nên sáng ngày

30/5/2023, T đã chủ động gọi điện thoại cho Đội Cảnh sát hình sự - Công huyện Mường Tè để trình diện và khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 19/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Mường Tè đã kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER, màu sơn đen, biển kiểm soát 25M1 - 109.98 có trị giá là 20.000.000 đồng. 01 chiếc ví da, màu đen không rõ nhãn hiệu có trị giá là 20.000 đồng.

- Tại kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTS ngày 09/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Mường Tè đã kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại Jupiter V, màu sơn xanh, biển kiểm soát 27F4- 3445 có trị giá là 4.200.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 92/CT-VKS-MT ngày 15/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo Đào Minh T về các tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a, khoản 1, điều 175 Bộ luật Hình sự và tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phân tích các tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 175; khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Đào Minh T phạm các tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo Đào Minh T mức án tù 09 tháng đến 01 năm 03 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt đối với cả 2 tội danh là từ 02 năm 03 tháng đến 03 năm 03 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền 16.000.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có, bị cáo đã tiêu sài hết.

Trách nhiệm bồi thường dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bị cáo Đào Minh T có nghĩa vụ bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn K2 số tiền 20.000.000 đồng.

Về vật chứng: Trả lại cho anh Đào Quốc T chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha.

Bị hại ông Lý Văn T2 và anh Tống Văn K vắng mặt tại phiên tòa có đơn xin xét xử vắng mặt và đều không có yêu cầu bồi thường gì. Ông Lý Văn T2 đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đào Quốc T và Nguyễn Văn K2 đều vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt trình bày: đề nghị xét xử bị cáo theo quy định. Đào Quốc T đề nghị xin lại chiếc xe đã mua của bị cáo và không có yêu cầu bồi thường gì. Nguyễn Văn K2 đề nghị bị cáo bồi thường 20.000.000 đồng là tiền K2 đã mua chiếc xe của bị cáo ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng và không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè. Bị cáo đồng ý với yêu cầu bồi thường 20.000.000 đồng của anh Nguyễn Văn K2.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Mường Tè, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo:

Xét lời khai nhận của bị cáo Đào Minh T tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Chiều ngày 26/4/2023, sau khi mượn được 01 chiếc xe mô tô trị giá 4.200.000 đồng của ông Lý Văn T2 tại khu phố 3, thị trấn M, huyện M mặc dù có điều kiện, khả năng nhưng Đào Minh T

cổ tình không trả lại chiếc xe mô tô này cho ông T2. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, T đã bán chiếc xe mô tô này cho anh Nguyễn Văn T3 rồi bỏ trốn.

Đến khoảng hơn 04 giờ ngày 05/5/2023, tại Nhà nghỉ Bình An, thuộc khu phố 10, thị trấn M, huyện M, T đã trộm cắp 01 chiếc ví trị giá 20.000 đồng, số tiền 700.000 đồng và 01 chiếc xe mô tô trị giá 20.000.000 đồng của anh Tống Văn K. Như vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi trộm cắp tài sản với tổng trị giá là 20.720.000 đồng.

Bị cáo Đào Minh T có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi nêu trên của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự an xã hội trên địa bàn. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi mượn chiếc xe mô tô trị giá 4.200.000 đồng của ông Lý Văn T2 mặc dù có điều kiện, khả năng nhưng cổ tình không trả lại mà đem bán rồi bỏ trốn của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 BLHS.

Hành vi trộm cắp 01 chiếc ví trị giá 20.000 đồng, 700.000 đồng và 01 chiếc xe máy trị giá 20.000.000 đồng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác liên quan là hoàn toàn có cơ sở, đúng quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Ngày 02/10/2018, bị cáo bị Toà án nhân dân huyện Mường Tè ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng.

Ngày 18/11/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Do khi bị kết án, Đào Minh T là người dưới 18 tuổi, phạm tội ít nghiêm trọng nên theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 107 Bộ luật Hình sự, bị cáo được coi là không có án tích.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi bị phát hiện bị cáo đã tự nguyện ra trình diện Cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử cần áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS.

Bị cáo Đào Minh T là người nghiện chất ma túy, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè áp dụng biện pháp xử lý hành chính bằng hình thức đưa vào trường giáo dưỡng và xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 triệu đồng”*. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xét thấy gia đình bị cáo khó khăn, bố mất sớm, mẹ bỏ đi từ khi bị cáo còn nhỏ. Hiện bị cáo hiện đang ở cùng bác. Bị cáo không có công việc và thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Lý Văn T2 và anh Tống Văn K vắng mặt tại phiên tòa có đơn xin xét xử vắng mặt và đều không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn K2 yêu cầu bị cáo bồi thường 20.000.000 đồng là tiền K2 đã mua chiếc xe mô tô của bị cáo ngoài ra không yêu cầu gì khác. Trước khi mở phiên tòa bị cáo đồng ý với yêu cầu bồi thường 20.000.000 đồng của anh K2. Xét thấy sự thỏa thuận này là phù hợp với quy định của pháp luật và không trái với đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử cần ghi nhận.

[6]. Về vật chứng của vụ án: 01 chiếc xe mô tô Honda Weve alpha biển kiểm soát 25M1-086.57 kèm 01 đăng ký xe số 0030777 mang tên Sùng Và Hua Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đào Quốc T đề nghị xin lại chiếc xe đã mua của bị cáo. Xét thấy khi anh T mua chiếc xe mô tô trên anh không biết việc bị cáo vi phạm pháp luật, việc anh mua chiếc xe là ngay tình nên việc trả lại cho anh T chiếc xe mô tô là có cơ sở.

[7]. Về những vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Văn T3, Nguyễn Thọ C, Nguyễn Văn K2 và Đào Quốc T là những người đã mua tài sản có nguồn gốc từ việc Đào Minh T phạm tội mà có. Quá trình điều tra, xác định T3, C, K2 và T đều không biết nguồn gốc tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên T3, C, K2 và T không phạm tội.

Đối với tổng số tiền 16.000.000 đồng là tiền bị cáo phạm tội mà có, bị cáo đã tiêu sài hết. Lẽ ra cần truy thu để sung công quỹ nhà nước nhưng xét thấy bị

cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, gia đình không có tài sản giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng biện pháp truy thu số tiền trên đối với bị cáo.

[8]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 48; Điều 50; Điều 55; Điều 46 Bộ luật hình sự. Điểm b khoản 3 Điều 106; Điều 135, Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 357; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589; Điều 468 Bộ luật dân sự. Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Đào Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Đào Minh T 09 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt đối với cả 2 tội danh bị cáo phải thi hành là 02 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30/5/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

3. Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bị cáo Đào Minh T có nghĩa vụ bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn K2 số tiền 20.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành thì còn phải chịu lãi suất theo lãi suất chậm trả của Ngân hàng Nhà nước, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2, Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9/Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được quy định tại Điều 30/Luật thi hành án dân sự.

4. Xử lý vật chứng: Trả lại anh Đào Quốc T 01 xe mô tô Honda Weve alpha biển kiểm soát 25M1-086.57 kèm 01 đăng ký xe số 0030777 mang tên Sùng Và Hua.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Mường Tè với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè được lập vào hồi 14 giờ 15 phút ngày 23 tháng 8 năm 2023)

5. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Mường Tè;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL,NV liên quan;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện;
- Nhà tạm giữ CA huyện Mường Tè;
- Công an huyện Mường Tè;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Lưu HS – HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đới Xuân Huy